Ký bởi: BỘ TÀI CHÍNH
Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo
Thời gian ký: 18/08/2026 17:55:55 +07:00

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 120/2026/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026*

THÔNG TƯ

Quy định nội dung, mức chi cho công tác xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng quy định tại Nghị định số 162/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống mua bán người

Căn cứ Luật Phòng, chống mua bán người số 53/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một số điều, khoản, điểm tại Luật số 86/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 162/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống mua bán người;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 166/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kinh tế ngành;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định nội dung, mức chi cho công tác xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng quy định tại Nghị định số 162/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống mua bán người.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Thông tư này quy định nội dung, mức chi cho công tác xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng quy định tại Nghị định số 162/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống mua bán người (sau đây gọi là Nghị định số 162/2025/NĐ-CP) từ nguồn dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật;

b) Trường hợp sử dụng nguồn hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng, chế độ hỗ trợ thực hiện theo thỏa thuận với nhà tài trợ; trường hợp nhà tài trợ hoặc đại diện có thẩm quyền của nhà tài trợ chưa có thỏa thuận về mức chi thì áp dụng theo mức chi quy định tại Thông tư này.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ xác minh, xác định, bảo vệ nạn nhân và hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách nhà nước bố trí kinh phí chi cho công tác xác minh, xác định, bảo vệ nạn nhân và hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Ngân sách địa phương hỗ trợ cho các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân để hỗ trợ nhu cầu thiết yếu, hỗ trợ y tế, hỗ trợ phiên dịch, hỗ trợ chi phí đi lại, hỗ trợ tâm lý, hỗ trợ học văn hóa, học nghề và trợ cấp khó khăn ban đầu theo quy định tại Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 22, Điều 23, điểm a khoản 2 Điều 24 Nghị định số 162/2025/NĐ-CP và mức chi quy định tại Thông tư này trên cơ sở số nạn nhân được cơ sở tiếp nhận.

3. Tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước.

4. Quỹ phòng, chống tội phạm.

5. Các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nội dung và mức chi cho công tác xác minh, xác định, bảo vệ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng

Nội dung và mức chi cho công tác xác minh, xác định, bảo vệ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng thực hiện theo chế độ chi tiêu tài chính hiện hành đối với cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Thông tư này hướng dẫn cụ thể một số nội dung, mức chi sau:

1. Chi công tác phí cho cán bộ phục vụ hoạt động xác minh, xác định, bảo vệ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng; tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn nghiệp vụ; kiểm tra công tác xác minh, xác định, bảo vệ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28

tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2025/TT-BTC.

2. Chi hợp tác quốc tế trong việc xác minh, xác định, bảo vệ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 140/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí; Thông tư số 35/2026/TT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

3. Chi chế độ làm đêm, thêm giờ: Thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

4. Chi thông tin liên lạc, in ấn tài liệu, văn phòng phẩm, chi khác có liên quan đến công tác xác minh, xác định, bảo vệ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng. Mức chi căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

5. Chi lập hồ sơ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng, mức chi 120.000 đồng/01 hồ sơ (bao gồm cả ảnh, biên bản xác minh, biên bản bàn giao nạn nhân).

6. Chi hỗ trợ người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trực tiếp tham gia quản lý, bảo vệ nạn nhân. Mức chi 300.000 đồng/người/ngày.

7. Chi hỗ trợ cho người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, hỗ trợ pháp luật cho nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng. Mức chi như sau:

- Mức chi hỗ trợ cho người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý là 20.000 đồng/người được tư vấn/lần tư vấn nhưng không quá 600.000 đồng/người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý/tháng;

- Mức chi hỗ trợ cho người được giao nhiệm vụ hỗ trợ pháp luật là 20.000 đồng/người được hỗ trợ/lần hỗ trợ nhưng không quá 600.000 đồng/người được giao nhiệm vụ hỗ trợ pháp luật/tháng.

8. Chi hỗ trợ phiên dịch:

Trường hợp thuê phiên dịch tiếng nước ngoài: Mức chi áp dụng theo mức chi dịch nói thông thường quy định tại điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 11 Thông tư số 35/2026/TT-BTC.

Trường hợp thuê phiên dịch cho người dân tộc thiểu số, người khuyết tật nghe, người khuyết tật nói không biết, không hiểu tiếng Việt: Mức chi áp dụng theo mức thuê người dẫn đường kiêm phiên dịch tiếng dân tộc quy định tại

khoản 5 Điều 3 Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.

Điều 4. Nội dung và mức chi chế độ hỗ trợ trực tiếp cho nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng do các cơ quan, đơn vị ở trong nước thực hiện

1. Chi hỗ trợ nhu cầu thiết yếu:

a) Bố trí chỗ ở tạm thời theo quy định tại điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 17 Nghị định số 162/2025/NĐ-CP;

b) Hỗ trợ tiền ăn trong thời gian lưu trú tạm thời theo mức trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng đối với đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp tại cơ sở trợ giúp xã hội quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 76/2024/NĐ-CP. Thời gian hỗ trợ không quá 04 tháng (120 ngày) theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Nghị định số 162/2025/NĐ-CP;

c) Nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng trong thời gian lưu trú được cấp vật dụng phục vụ sinh hoạt thường ngày theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 17 Nghị định số 162/2025/NĐ-CP. Mức chi theo hóa đơn, chứng từ phát sinh thực tế, tối đa không quá 700.000 đồng/người.

2. Chi hỗ trợ y tế:

a) Hỗ trợ sơ cứu, cấp cứu trong trường hợp bị thương tích, tổn hại sức khỏe: Mức chi theo hóa đơn, chứng từ thực tế phát sinh;

b) Chi thăm khám để xác định tình trạng sức khỏe: Mức chi theo giá dịch vụ y tế do cơ quan có thẩm quyền quy định đối với cơ sở y tế công lập tại thời điểm thực hiện thăm khám;

c) Hỗ trợ tiền thuốc thông thường nếu bị ốm, hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp nạn nhân bị ốm nặng phải chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong thời gian lưu trú tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân: Thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định số 162/2025/NĐ-CP;

d) Trường hợp nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng chết trong thời gian lưu trú tại các đơn vị tiếp nhận, giải cứu, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân thì thực hiện như sau: Sau 24 (hai mươi bốn) giờ, kể từ khi có kết luận của các cơ quan có thẩm quyền mà người thân thích không đến kịp hoặc không có điều kiện mai táng thì cơ quan tiếp nhận, giải cứu, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân có trách nhiệm tổ chức mai táng.

Chi phí giám định pháp y, chi phí mai táng áp dụng theo mức đối với đối tượng được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội;

đ) Nạn nhân bị mua bán là công dân Việt Nam chưa có thẻ bảo hiểm y tế được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 18 Nghị định số 162/2025/NĐ-CP.

3. Hỗ trợ chi phí đi lại:

Chi tiền tàu xe trong nước và tiền ăn trong thời gian đi đường trong quá trình trở về nơi cư trú như sau:

- Tiền tàu xe: Trường hợp nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân là trẻ em được bố trí người đưa về nơi người thân thích cư trú bằng phương tiện của cơ quan, đơn vị, chi phí tính theo số km thực tế và giá xăng tại thời điểm vận chuyển; trường hợp thuê xe bên ngoài thì giá thuê xe theo hợp đồng thỏa thuận và phù hợp với giá cả trên địa bàn cùng thời điểm; trường hợp đi bằng phương tiện phổ thông công cộng thì mức chi theo mức giá phương tiện phổ thông công cộng;

- Tiền ăn trong những ngày đi đường: 100.000 đồng/người/ngày.

4. Chi hỗ trợ điều trị để ổn định tâm lý thông qua phương pháp tâm lý trị liệu, liệu pháp thay thế và kết hợp dùng thuốc: Mức chi theo giá dịch vụ y tế do cơ quan có thẩm quyền quy định đối với cơ sở y tế công lập tại thời điểm thực hiện. Thời gian hỗ trợ không quá 03 tháng (90 ngày).

5. Chi hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu:

a) Nạn nhân là công dân Việt Nam, người không quốc tịch thường trú ở Việt Nam dưới 18 tuổi và người dưới 18 tuổi đi cùng trong thời gian lưu trú tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân, nếu có nhu cầu được hỗ trợ học văn hóa thì được miễn, giảm học phí, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

b) Nạn nhân là công dân Việt Nam, người không quốc tịch thường trú ở Việt Nam dưới 18 tuổi và người dưới 18 tuổi đi cùng trở về cộng đồng nếu tiếp tục đi học được miễn học phí, hỗ trợ tiền mua sách giáo khoa và đồ dùng học tập theo chương trình học trong năm học đầu tiên và năm liền kề theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP;

c) Chi hỗ trợ học nghề

Trường hợp nạn nhân là công dân Việt Nam, người không quốc tịch thường trú ở Việt Nam khi trở về nơi cư trú nếu có nhu cầu học nghề thì được bố trí học nghề hoặc hỗ trợ một lần chi phí học nghề. Mức hỗ trợ theo chi phí đào tạo nghề ngắn hạn tương ứng tại các cơ sở đào tạo nghề ở địa phương nhưng tối đa không vượt quá mức quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng;

d) Chi hỗ trợ một lần tiền trợ cấp khó khăn ban đầu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định số 162/2025/NĐ-CP.

Điều 5. Nội dung và mức chi hỗ trợ trực tiếp cho nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, người dưới 18 tuổi đi cùng do cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thực hiện

Nội dung và mức chi hỗ trợ trực tiếp cho nạn nhân là công dân Việt Nam, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân là công dân Việt Nam và người dưới 18 tuổi đi cùng theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 9, Điều 17, Điều 18 Nghị định số 162/2025/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ nhu cầu thiết yếu:

Bố trí chỗ ở tạm thời, hỗ trợ tiền ăn trong thời gian lưu trú tạm thời: áp dụng mức sinh hoạt phí cơ sở nhân với hệ số địa bàn quy định tại Nghị định số 08/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với thành viên cơ quan Việt Nam ở nước ngoài (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 51/2024/NĐ-CP);

Cấp vật dụng phục vụ cho sinh hoạt thường ngày: chăn, màn, chiếu, quần áo mùa hè, quần áo mùa đông, quần áo lót, khăn mặt, giày, dép, bàn chải đánh răng, thuốc chữa bệnh thông thường, vệ sinh cá nhân hàng tháng (đối với nữ), sách, vở, đồ dùng học tập đối với đối tượng đang đi học và các vật dụng thiết yếu khác trên cơ sở điều kiện thực tế và đặc điểm về tín ngưỡng, tôn giáo, độ tuổi, giới tính, tình trạng sức khỏe, đặc điểm cá nhân của nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng theo quy định. Mức chi do Thủ trưởng cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài quyết định trong phạm vi dự toán được giao, bảo đảm tiết kiệm và phù hợp với thực tế tại địa bàn.

2. Hỗ trợ y tế:

Hỗ trợ sơ cứu, cấp cứu trong trường hợp bị thương tích, tổn hại sức khỏe: Mức chi theo hóa đơn, chứng từ thực tế phát sinh.

Trường hợp nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng chết thì cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài căn cứ thẩm quyền, xem xét, hỗ trợ chi phí mai táng/hỏa táng hoặc chi phí vận chuyển thi hài/di hài về nước theo cước phí vận chuyển thực tế tại địa bàn, bảo đảm phù hợp, tiết kiệm.

Điều 6. Lập, chấp hành và quyết toán kinh phí thực hiện công tác xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng

1. Việc lập dự toán, phân bổ, chấp hành và quyết toán kinh phí thực hiện công tác xác minh, xác định, bảo vệ nạn nhân và hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

2. Thông tư này hướng dẫn việc hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương đối với cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ sở trợ giúp xã hội khác hoạt động hỗ trợ nạn nhân như sau:

a) Hằng năm, cùng thời gian quy định lập dự toán ngân sách nhà nước, Sở Y tế căn cứ nội dung và mức chi chế độ hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng quy định tại khoản 7 Điều 3, khoản 1, khoản 2, khoản 3, điểm a khoản 5 Điều 4 Thông tư này và dự kiến số lượng nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng vào lưu trú tại cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ sở trợ giúp xã hội khác hoạt động hỗ trợ nạn nhân trên địa bàn, lập dự toán kinh phí hỗ trợ cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ sở trợ giúp xã hội khác hoạt động hỗ trợ nạn nhân và tổng hợp chung trong dự toán chi thường xuyên của Sở Y tế, gửi Sở Tài chính xem xét, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Sở Y tế thực hiện hỗ trợ kinh phí cho cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ sở trợ giúp xã hội khác hoạt động hỗ trợ nạn nhân các chế độ cho nạn nhân quy định tại khoản 7 Điều 3, khoản 1, khoản 2, khoản 3 và điểm a khoản 5 Điều 4 Thông tư này. Trường hợp không giải quyết hỗ trợ, Sở Y tế trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với những nhiệm vụ đã được thực hiện trước ngày Nghị định số 162/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành và chưa được chi trả thì vẫn thực hiện theo quy định tại Thông tư số 84/2019/TT-BTC ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và nội dung, mức chi chế độ hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người. Đối với những nhiệm vụ đã được thực hiện kể từ ngày Nghị định số 162/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì các cơ quan, đơn vị căn cứ quy định tại Thông tư này và chứng từ chi tiêu thực tế tại thời điểm Thông tư có hiệu lực thi hành để chi trả và quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và thực hiện trong phạm vi dự toán ngân sách đã được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 10 năm 2026.

2. Thông tư số 84/2019/TT-BTC ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và nội dung, mức chi chế độ hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thì thực hiện theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và kịp thời./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Sở Y tế, Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, thành phố;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng Thông tin Điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KTN (120 b).

KT BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH

Nguyễn Thị Bích Ngọc